

Hà Nội, ngày 19 tháng 02 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân công nhiệm vụ trong Lãnh đạo Bộ

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-TTg và Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ nhiệm đồng chí Đỗ Thắng Hải và đồng chí Cao Quốc Hưng giữ chức Thứ trưởng Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2385/QĐ-BCT ngày 15 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quy chế làm việc của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nguyên tắc chung về phân công nhiệm vụ giữa Bộ trưởng và các Thứ trưởng

1. Bộ trưởng là thành viên Chính phủ, chịu trách nhiệm trước Chính phủ, trước Thủ tướng Chính phủ và trước Quốc hội về quản lý ngành Công Thương.

2. Thứ trưởng giúp Bộ trưởng chỉ đạo, xử lý thường xuyên các lĩnh vực công tác của Bộ theo sự phân công của Bộ trưởng. Thứ trưởng được sử dụng quyền hạn của Bộ trưởng để giải quyết các công việc được phân công và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về quyết định của mình.

3. Bộ trưởng phân công hoặc ủy quyền một Thứ trưởng thay mặt Bộ trưởng chỉ đạo, giải quyết các công việc của Bộ khi Bộ trưởng vắng mặt tại trụ sở của Bộ.

4. Trách nhiệm và quyền hạn của Thứ trưởng trong phạm vi nhiệm vụ được phân công:

- Chỉ đạo các Tổng cục, Cục, Vụ chức năng, các đơn vị xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển, cơ chế chính sách và các dự án luật, pháp

lệnh liên quan đến lĩnh vực được phân công để Bộ phê duyệt hoặc trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Kiểm tra, đôn đốc các Tổng cục, Cục, Vụ chức năng, các đơn vị trong việc tổ chức thực hiện các quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Bộ; các chủ trương, chính sách, pháp luật; phát hiện và đề xuất những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung.

- Thứ trưởng trực tiếp theo dõi ngành, đơn vị nào thì chịu trách nhiệm chỉ đạo, xử lý thường xuyên các công việc liên quan đến phạm vi, trách nhiệm của Bộ tại ngành, đơn vị đó; đối với những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm (liên quan đến cơ chế chính sách, dự án đầu tư là công trình quan trọng quốc gia, công trình trọng điểm của ngành sản xuất, lưu thông, xuất nhập khẩu, đàm phán hội nhập kinh tế quốc tế, cạnh tranh, đầu tư, tài chính, cơ sở vật chất của ngành...) và những công việc do Bộ trưởng trực tiếp chỉ đạo, Thứ trưởng báo cáo, xin ý kiến Bộ trưởng hoặc tập thể Lãnh đạo Bộ khi giải quyết như đã được quy định trong Quy chế làm việc của Ban cán sự đảng Bộ Công Thương được ban hành ngày 04 tháng 11 năm 2011

- Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực công tác chuyên môn nào sẽ chịu trách nhiệm theo dõi tổng hợp, hướng dẫn, chỉ đạo chung toàn ngành về chuyên môn đó.

- Trong thực thi nhiệm vụ, nếu có vấn đề liên quan đến nhiệm vụ do Thứ trưởng khác phụ trách, các Thứ trưởng chủ động phối hợp giải quyết; trường hợp các ý kiến không thống nhất, báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

- Ngoài các nhiệm vụ cụ thể được phân công, các Thứ trưởng có trách nhiệm tham gia quán xuyến hoạt động chung của Bộ để có thể đảm nhận các nhiệm vụ khác với sự phân công khi Bộ trưởng giao nhiệm vụ.

5. Phân công giữa Bộ trưởng và các Thứ trưởng có thể thay đổi tùy theo tình hình công việc, nhiệm vụ của Bộ.

6. Bộ trưởng và các Thứ trưởng làm việc theo Quy chế làm việc của Bộ.

Điều 2. Phân công nhiệm vụ cụ thể giữa Bộ trưởng và các Thứ trưởng

1. Bộ trưởng Vũ Huy Hoàng

a) Lãnh đạo và quản lý toàn diện các mặt công tác của Bộ, được Chính phủ quy định tại Nghị định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Nghị định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương.

b) Trực tiếp chỉ đạo công tác chiến lược, quy hoạch và cân đối lớn trong phát triển ngành; công tác tổ chức cán bộ, thanh tra, pháp chế, hội nhập, cải cách hành chính, thi đua khen thưởng và kỷ luật.

c) Phụ trách ngành năng lượng, công tác quy hoạch và sử dụng tài nguyên đất trong ngành.

d) Trực tiếp chỉ đạo các đơn vị: Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Pháp chế, Vụ Thi đua - Khen thưởng, Thanh tra Bộ. Chỉ đạo thực hiện quản lý nhà nước đối với

Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.

đ) Phó Chủ tịch Ủy ban quốc gia về Hợp tác kinh tế quốc tế.

e) Chủ nhiệm các chương trình Kỹ thuật - Kinh tế về tự động hoá và công nghệ vật liệu.

g) Chủ tịch Hội đồng thi đua khen thưởng.

h) Trưởng ban phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

i) Trưởng ban chỉ đạo 127/TW.

k) Theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ làm Chủ tịch Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên Chính phủ với một số nước.

l) Chủ tịch các hội đồng, trưởng các ban chỉ đạo khác theo các lĩnh vực có liên quan.

m) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phân công và đảm nhận một số nhiệm vụ khác theo phân công của Ban cán sự đảng Bộ Công Thương.

2. Thứ trưởng Lê Dương Quang

a) Giúp Bộ trưởng chỉ đạo ngành năng lượng; phụ trách và chỉ đạo ngành khai thác mỏ, chế biến khoáng sản.

b) Chỉ đạo công tác kế hoạch, công tác quốc phòng toàn dân và công nghiệp phục vụ quốc phòng; công tác phòng, chống lụt bão; phòng chống cháy, nổ và an toàn; bảo vệ sức khỏe - y tế, dân số và kế hoạch hoá gia đình; công tác phòng chống tội phạm; phụ trách công tác thanh niên, đoàn thể.

c) Phụ trách quan hệ song phương và phát triển thị trường, các vấn đề liên quan đến xử lý tranh chấp thương mại và chống bán phá giá, chống trợ cấp ở nước ngoài đối với hàng hóa Việt Nam tại các nước Châu Phi, Tây Á và Nam Á, Liên bang Nga, Belarus và Kazakhstan.

d) Thay mặt Bộ, chỉ đạo ngành Công Thương của các tỉnh Tây Nguyên, gồm: Đắk Lắk, Đắk Nông, Gia Lai, Kon Tum và Lâm Đồng.

đ) Trực tiếp chỉ đạo các đơn vị: Tổng cục Năng lượng, Cục Điều tiết điện lực, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Vụ Kế hoạch, Vụ Thị trường châu Phi, Tây Á và Nam Á, Trung tâm Y tế - Môi trường lao động công thương. Tham gia cùng Bộ trưởng chỉ đạo thực hiện quản lý nhà nước đối với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Thay mặt Bộ, chỉ đạo thực hiện quản lý nhà nước đối với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

e) Phó Trưởng ban (kiêm nhiệm) Ban Kinh tế Trung ương.

g) Trưởng ban đổi mới và phát triển doanh nghiệp của Bộ Công Thương.

h) Trưởng ban chỉ đạo phòng chống tội phạm, Trưởng ban phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn Bộ Công Thương, Trưởng ban phòng chống cháy, nổ

và an toàn Bộ Công Thương, Phó Trưởng ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng của Bộ, Trưởng ban chỉ đạo của Bộ Công Thương và là thành viên Ban chỉ đạo Chính phủ về phòng chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm.

i) Chủ tịch các hội đồng, trưởng các ban chỉ đạo khác theo các lĩnh vực có liên quan.

k) Theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, làm Chủ tịch Phân ban Việt Nam trong các Ủy ban liên Chính phủ với các nước Châu Phi, Tây Á và Nam Á, Liên bang Nga, Belarus và Kazakhstan.

l) Đảm nhận một số nhiệm vụ khác theo phân công của Bộ trưởng, của Ban cán sự đảng Bộ Công Thương.

3. Thứ trưởng Nguyễn Cẩm Tú

a) Chỉ đạo công tác hội nhập kinh tế quốc tế, hợp tác quốc tế, thương mại miền núi và hải đảo, mậu dịch biên giới.

b) Tổng Thư ký Ủy ban quốc gia về Hợp tác kinh tế quốc tế. Phụ trách quan hệ giữa Việt Nam với các đối tác trong khuôn khổ ASEAN, APEC, ASEM cũng như các tổ chức, diễn đàn kinh tế khu vực và quốc tế khác.

c) Thay mặt Bộ, chỉ đạo ngành Công Thương các tỉnh miền núi phía Bắc, gồm: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Lào Cai, Yên Bái, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Bắc Giang, Phú Thọ, Quảng Ninh, Hoà Bình, Sơn La, Điện Biên và Lai Châu.

d) Phụ trách quan hệ song phương và phát triển thị trường, các vấn đề liên quan đến xử lý tranh chấp thương mại và chống bán phá giá, chống trợ cấp ở nước ngoài đối với hàng hóa Việt Nam tại các nước Châu Á - Thái Bình Dương.

đ) Trực tiếp chỉ đạo các đơn vị: Vụ Thương mại biên giới và miền núi, Vụ Thị trường châu Á - Thái Bình Dương, Vụ Hợp tác quốc tế, Văn phòng Ủy ban quốc gia về Hợp tác kinh tế quốc tế.

e) Thành viên Ban chỉ đạo Tây Bắc; Thành viên Ban chỉ đạo 160/TW của Chính phủ. Theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, làm Chủ tịch Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên Chính phủ với các nước Châu Á - Thái Bình Dương.

g) Chủ tịch các hội đồng, trưởng các ban chỉ đạo khác theo các lĩnh vực có liên quan.

h) Đảm nhận một số nhiệm vụ khác theo phân công của Bộ trưởng, của Ban cán sự đảng Bộ Công Thương.

4. Thứ trưởng Hồ Thị Kim Thoa

a) Chỉ đạo tổng hợp chung công tác công thương địa phương, kinh tế tập thể, công tác lao động tiền lương, tài chính, giá cả, công tác thương vụ.

b) Phụ trách ngành công nghiệp nhẹ, công tác văn phòng.

c) Phụ trách tổng hợp chung công tác thị trường ngoài nước. Phụ trách hoạt động thương mại của các tổ chức, cá nhân Việt Nam ở nước ngoài và của nước ngoài tại Việt Nam. Phụ trách quan hệ song phương và phát triển thị trường, các vấn đề liên quan đến xử lý tranh chấp thương mại và chống bán phá giá, chống trợ cấp ở nước ngoài đối với hàng hóa Việt Nam tại các nước Châu Âu (trừ Liên bang Nga và các nước SNG);

d) Thay mặt Bộ chỉ đạo ngành Công Thương các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Bắc Ninh, Hải Dương, Vĩnh Phúc, Hưng Yên, Thái Bình, Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình.

đ) Trực tiếp chỉ đạo các đơn vị: Vụ Công nghiệp nhẹ, Văn phòng Bộ, Vụ Tài chính, Vụ Thị trường Châu Âu, Cục Công nghiệp địa phương, Cục Công tác phía Nam. Thay mặt Bộ, chỉ đạo thực hiện quản lý nhà nước đối với Tập đoàn Dệt May Việt Nam, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, Tổng công ty Giấy Việt Nam, Tổng công ty công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam, Tổng công ty cổ phần Bia-Rượu-Nước giải khát Sài Gòn, Tổng công ty cổ phần Bia-Rượu-Nước giải khát Hà Nội, các doanh nghiệp ngành nhựa, da giày, sành sứ thủy tinh công nghiệp.

e) Chủ tịch Hội đồng lương, Hội đồng tuyển dụng công chức Bộ Công Thương.

g) Thành viên Ban chỉ đạo nông thôn mới của Chính phủ. Trưởng ban chỉ đạo 09 về sắp xếp cơ sở nhà đất của Bộ.

h) Chủ tịch các hội đồng, trường các ban chỉ đạo khác theo các lĩnh vực có liên quan.

i) Theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, làm Chủ tịch Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên Chính phủ với các nước Châu Âu (trừ Liên bang Nga và các nước SNG).

k) Đảm nhận một số nhiệm vụ khác theo sự phân công của Bộ trưởng, của Ban cán sự đảng Bộ Công Thương.

5. Thứ trưởng Trần Tuấn Anh

a) Chỉ đạo công tác xuất khẩu, nhập khẩu và dịch vụ thương mại; xử lý các vấn đề liên quan đến cán cân thương mại. Chỉ đạo xây dựng chính sách thuế xuất nhập khẩu, hàng rào kỹ thuật trong thương mại.

b) Chỉ đạo công tác đào tạo, thương mại điện tử, công nghệ thông tin.

c) Phụ trách quan hệ song phương, phát triển thị trường và các vấn đề liên quan đến xử lý tranh chấp thương mại và chống bán phá giá, chống trợ cấp ở nước ngoài đối với hàng hóa Việt Nam tại các nước Châu Mỹ.

d) Thay mặt Bộ, chỉ đạo ngành Công Thương của 13 tỉnh miền Tây Nam bộ, gồm: Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Vĩnh Long, Trà Vinh, Đồng Tháp, Cần Thơ, Hậu Giang, An Giang, Kiên Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu và Cà Mau.

đ) Trực tiếp chỉ đạo các đơn vị: Vụ Phát triển nguồn nhân lực, Vụ Thị trường châu Mỹ, Cục Xuất nhập khẩu, Cục Thương mại điện tử và công nghệ thông tin, các trường thuộc Bộ.

e) Thành viên Ban chỉ đạo Tây Nam bộ.

g) Chủ tịch các hội đồng, trưởng các ban chỉ đạo khác theo các lĩnh vực có liên quan.

h) Theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, làm Chủ tịch Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên Chính phủ với các nước Châu Mỹ.

i) Đảm nhận một số nhiệm vụ khác theo phân công của Bộ trưởng, của Ban cán sự đảng Bộ Công Thương.

6. Thứ trưởng Trần Quốc Khánh

a) Chỉ đạo tổng hợp công tác quản lý cạnh tranh, kiểm soát độc quyền, chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

b) Trưởng Đoàn đàm phán Chính phủ về hội nhập kinh tế thương mại quốc tế.

c) Phụ trách quan hệ song phương và phát triển thị trường, các vấn đề liên quan đến xử lý tranh chấp thương mại và chống bán phá giá, chống trợ cấp ở nước ngoài đối với hàng hóa Việt Nam tại các nước SNG (trừ Liên Bang Nga, Belarus và Kazakhstan).

d) Phụ trách quan hệ song phương với Tổ chức Thương mại thế giới (WTO).

đ) Chỉ đạo các đơn vị: Vụ Chính sách thương mại đa biên, Cục Quản lý cạnh tranh, Ban Thư ký Hội đồng cạnh tranh, Đại diện của Bộ Công Thương (Phòng WTO) tại Phái đoàn đại diện thường trực nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam bên cạnh Liên hợp quốc, Tổ chức Thương mại thế giới và các Tổ chức quốc tế khác tại Giơ-ne-vơ.

e) Chủ tịch Hội đồng cạnh tranh.

g) Trưởng Ban vì sự tiến bộ phụ nữ Bộ Công Thương.

h) Theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, làm Chủ tịch Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên Chính phủ với các nước SNG (trừ Liên bang Nga, Belarus và Kazakstan).

i) Chủ tịch các hội đồng, trưởng các ban chỉ đạo khác theo các lĩnh vực có liên quan.

k) Đảm nhận một số nhiệm vụ khác theo phân công của Bộ trưởng, của Ban cán sự đảng Bộ Công Thương.

7. Thứ trưởng Đỗ Thắng Hải

a) Chỉ đạo công tác phát triển thị trường trong và ngoài nước, công tác quản lý thị trường, công tác xúc tiến thương mại, xây dựng và quảng bá thương hiệu, nhãn hiệu.



b) Giúp Bộ trưởng chỉ đạo công tác pháp chế. Phụ trách quan hệ với các cơ quan nội chính và cơ quan thông tin đại chúng.

c) Chỉ đạo các đơn vị: Vụ Thị trường trong nước, Cục Quản lý thị trường, Cục Xúc tiến thương mại, Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Nhà Xuất bản Công Thương, các Báo, Tạp chí thuộc Bộ.

d) Thay mặt Bộ, chỉ đạo ngành Công Thương thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh: Bình Dương, Tây Ninh, Bình Phước, Bà Rịa-Vũng Tàu, Đồng Nai, Ninh Thuận và Bình Thuận.

đ) Tham gia cùng Bộ trưởng chỉ đạo thực hiện quản lý nhà nước đối với Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam. Thay mặt Bộ, chỉ đạo thực hiện quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp khối thương mại.

e) Tổ trưởng Tổ điều hành thị trường trong nước.

g) Người phát ngôn của Bộ Công Thương.

h) Phó Trưởng ban Thường trực Ban chỉ đạo 127/TW.

i) Ủy viên Ban chỉ đạo quốc gia về du lịch.

k) Chủ tịch các hội đồng, trưởng các ban chỉ đạo khác theo các lĩnh vực có liên quan.

l) Đảm nhận một số nhiệm vụ khác theo phân công của Bộ trưởng, của Ban cán sự đảng Bộ Công Thương.

8. Thứ trưởng Cao Quốc Hưng

a) Phụ trách và chỉ đạo các ngành: cơ khí, luyện kim, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp hoá chất, nghiên cứu khoa học.

b) Thay mặt Bộ, chỉ đạo ngành Công Thương các tỉnh: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hoà.

c) Trực tiếp chỉ đạo Vụ Khoa học và Công nghệ, Vụ Công nghiệp nặng, Cục Hóa chất, các Viện thuộc Bộ. Thay mặt Bộ, chỉ đạo thực hiện quản lý nhà nước đối với Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp, Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp, Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP, Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam, Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.

d) Chủ tịch Hội đồng khoa học Bộ Công Thương.

đ) Chủ tịch các hội đồng, trưởng các ban chỉ đạo khác theo các lĩnh vực có liên quan.

e) Đảm nhận một số nhiệm vụ khác theo phân công của Bộ trưởng, của Ban cán sự đảng Bộ Công Thương.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 6300/QĐ-BCT ngày 01 tháng 12 năm 2011 của Bộ Công Thương về việc

phân công nhiệm vụ trong Lãnh đạo Bộ và các Thông báo số 239/TB-BCT ngày 02 tháng 10 năm 2012 và số 45/TB-BCT ngày 01 tháng 3 năm 2013 của Bộ Công Thương về việc tạm thời điều chỉnh, bổ sung phân công nhiệm vụ trong Lãnh đạo Bộ.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Các đồng chí Thứ trưởng, Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Tổng cục trưởng, Cục trưởng, Vụ trưởng thuộc Bộ, Giám đốc các Sở Công Thương, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Giám đốc các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty, Công ty và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Tổ chức TW, Ủy ban Kiểm tra TW;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ;
- Công đoàn Công Thương VN;
- Đảng ủy Bộ CT; Các Đảng ủy Khối CN, TM tại Hà Nội và TP Hồ Chí Minh;
- Lưu: VT, TCCB.



Vũ Huy Hoàng